

Số: /KH-BQL

Vạn Linh, ngày tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao, phân công nhiệm vụ thực hiện xã Vạn Linh năm 2024

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Quyết định số 1494/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc Ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 tỉnh Lạng Sơn.

Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Vạn Linh lập kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao, phân công nhiệm vụ thực hiện xã Vạn Linh năm 2024 cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU CHUNG, MỤC TIÊU CỤ THỂ

##### 1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nông thôn mới có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Năm 2024, phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí, đạt 2 tiêu chí NTM nâng cao trở lên (*Tiêu chí số 14 về y tế (chỉ tiêu 14.1); tiêu chí số 16 (tiếp cận pháp luật)*); Duy trì và nâng cao chất lượng “Khu dân cư kiểu mẫu”.

##### 2. Mục tiêu cụ thể:

##### 2.1. Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục thực hiện rà soát, điều chỉnh và bổ sung các quy hoạch sản xuất trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới gắn với tái cơ cấu nông nghiệp; bảo đảm

chất lượng, phù hợp với đặc điểm tự nhiên, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và tập quán sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn xã.

- Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội môi trường nông thôn trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới đảm bảo hài hòa giữa phát triển nông thôn với phát triển đô thị; phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có trên địa bàn xã.

## **2.2. Phát triển hạ tầng, kinh tế - xã hội**

### **a) Về xây dựng cơ sở hạ tầng:**

- Giao thông: Làm tốt công tác chuẩn bị mặt bằng, kinh phí vật liệu để thực hiện theo nhu cầu các thôn đăng ký đường trục thôn và đường ngõ xóm. (Phần đầu hết năm 2024 nâng cấp và làm mới 2 km đường bê tông các loại; nâng tỷ lệ đường trục xã đạt 100%, trục thôn 1 km đạt 90% và đường trục ngõ xóm trở lên đạt 75%) . Thực hiện duy tu và nâng cấp các hệ thống đường trục thôn, trục xóm, Có biển báo giao thông đầu các trục thôn (biển báo hạn chế tải trọng xe, biển chỉ dẫn...).

- Thủy Lợi: Vẫn duy trì đạt yêu cầu về tiêu chí, cơ bản đáp ứng được nhu cầu tưới tiêu trên địa bàn xã, đề nghị khảo sát và đầu tư, kiên cố 300m mương trở lên.

- Nước sạch: Thực hiện tốt việc vận hành, duy tu bảo dưỡng các hệ thống nước sạch (Nguồn tự chảy, trạm bơm) đảm bảo sử dụng hợp vệ sinh và bền vững đạt 100%.

- Trường học: Duy trì 3 cấp trường đạt chuẩn và phần đầu đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3. Tiếp tục chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn xã nâng cao công tác dạy và học, chỉnh trang khuôn viên trường tạo cảnh quan thân thiện... để đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn về nông thôn mới đối với tiêu chí trường học.

- Cơ sở vật chất các nhà văn hóa: Cần nâng cao về cơ sở vật chất các nhà văn hóa thôn, nhất là các thôn mới sáp nhập nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh hoạt văn hóa ở các thôn. (Các thiết bị âm thanh, tủ sách, bàn ghế, trồng hoa, hàng rào cây xanh, sân chơi, nhà vệ sinh...).

- Tiếp tục triển khai lắp đặt hệ thống đường điện thấp sáng đường thôn tại các khu dân cư từ 1,5 km trở lên.

- Chợ: Tăng cường công tác quản lý, bố trí phù hợp. Nâng cấp hệ thống điện, hệ thống thoát nước, nâng cấp hệ thống đường, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy và giải tỏa những hộ gia đình có mái che lấn ra diện tích chợ, công tác quản lý thực hiện đảm bảo việc trật tự hàng hóa.

### **b) Kinh tế - xã hội:**

- **Kinh tế:** Thực hiện phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững, tập trung đầu tư xây dựng, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới như chuyển dịch cơ cấu nông - lâm - nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung đi vào chiều sâu không dàn trải như các sản phẩm chủ lực có giá trị kinh tế cao: Nghề sản xuất Cao Khô, chăn nuôi gà, vỗ béo trâu, bò, vùng trồng Na, Quýt, trồng rừng, các loại cây ngắn ngày có hiệu quả kinh

tế cao như cây thuốc lá, cây lạc... ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất với hình thức hợp tác xã và tổ hợp tác nhằm giải quyết tốt việc làm cho lao động địa phương (*Cụ thể: Phần đầu trồng rừng mới 20 ha, trồng cây ăn quả 35ha trở lên; thực hiện sản xuất 20ha na VietGap, Cây thuốc lá 260 ha; Chăn nuôi, tổng đàn Trâu đạt 1.000 con; tổng đàn Bò 1.500 con; tổng đàn lợn 2.000 con; tổng đàn gia cầm 79.000 con*).

Tập trung thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra, đổi mới hình thức hình thức tổ chức sản xuất, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đầu tư vào địa bàn trên các lĩnh vực nông nghiệp; Mở rộng mạng lưới dịch vụ nhằm tạo điều kiện cho việc giao lưu buôn bán.

Định hướng và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mô hình phát triển kinh tế trên địa bàn xã (tập trung vào những thế mạnh của địa phương như phát triển hỗ trợ Hợp tác xã chăn nuôi gà, vỗ béo trâu, bò, trồng và chăm sóc cây Na, nghề sản xuất Cao Khô, sản phẩm đặc sản khác của địa phương ).

- **Văn hóa - xã hội:** Thực hiện tốt các phong trào đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa của dân tộc. Phát triển các phong trào thể dục thể thao để nâng cao thể chất (chỉ tiêu 13/13 thôn đạt khu dân cư văn hóa đạt 80% trở lên và gia đình văn hóa đạt 90% trở lên).

+ 13/13 thôn có sân chơi bãi tập, có các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao đảm bảo tỷ lệ đạt 15% trở lên/tổng số dân tham gia hoạt động thể dục thể thao.

+ Công tác an sinh xã hội được đảm bảo, các chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, tạo việc làm mới. Chính sách dân tộc được thực hiện tốt

+ Phổ hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và trung tâm giáo dục mở các lớp đào tạo, dạy nghề cho lao động địa phương đạt tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn toàn xã là 70% trở lên

(*Cụ thể: Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều 3% trở lên; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên*)

### **c) Chính trị, An ninh- quốc phòng:**

Tiếp tục nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội địa phương trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; từng bước đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ xã đạt chuẩn theo quy định.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, nâng cao chất lượng thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ở khu vực nông thôn. Chủ động nắm bắt và dự báo tình hình, làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự nông thôn, đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự xã hội địa bàn nông thôn không để xảy ra các vụ việc kéo dài, hình thành các điểm nóng về an ninh, trật tự xã hội và tệ nạn xã hội; nâng cao tính tự quản, tự bảo vệ của cộng đồng dân cư.

### **đ) Vệ sinh môi trường:**

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn, trường học; nâng cao nhận thức của người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

+ Các thôn đăng ký thực hiện chương trình “5 không, 3 sạch” đối với các hộ gia đình.

+ Tiếp tục thực hiện trồng hàng rào cây xanh hai bên đường, chăm sóc và có cắt tỉa tạo cảnh quan.

+ Hàng tháng tổ chức thực hiện công tác vệ sinh đồng bộ trên địa bàn toàn xã từ 2 lần/ tháng.

### **e) Khu dân cư kiểu mẫu:**

Tập chung chỉ đạo, triển khai thực hiện xây dựng phương án duy trì và nâng cao chất lượng các khu dân cư kiểu mẫu, chủ động lựa chọn mô hình phù hợp, tuyên truyền vận động người dân về ý nghĩa và mục đích, mục tiêu của chương trình. Phân công tổ chức, trách nhiệm của cá nhân chỉ đạo tổ chức thực hiện. Có sự phối hợp giữa BQL xã với Ban phát triển thôn bản hướng dẫn chỉ đạo thực hiện. Giám sát công tác thực hiện, khen thưởng kịp thời và đánh giá kết quả thực hiện.

Nội dung thực hiện cụ thể:

- Các thôn tiếp tục lựa chọn 01 khu (từ 10- 15 hộ gia đình trở lên) chỉ đạo điễm để thực hiện khu dân cư kiểu mẫu; thôn nào đã lựa chọn địa điễm và đã được UBND xã phê duyệt thì tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Trồng hàng rào cây xanh

- Làm đường bê tông

- Cải tạo vườn tạp

- Thực hiện chương trình “3 sạch”

- Các nội dung chỉnh trang khác

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Xây dựng kế hoạch rà soát cụ thể từng tiêu chí, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của BCD, BQL xã theo hướng tập trung vào nội dung kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc và công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến các điển hình xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh nhiệm vụ trực tiếp chỉ đạo các nội dung cụ thể của Chương trình cho các đơn vị thôn chủ động triển khai thực hiện; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của người dân và cộng đồng dân cư để thực sự người dân là chủ thể trong thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động thành viên trong BQL, phân công nhiệm vụ cụ thể nhằm bảo đảm đáp ứng được yêu cầu theo chức năng, nhiệm đề ra. Có kiện toàn kịp thời, hợp lý để đảm bảo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

### **2. Công tác tuyên truyền**

Thực hiện đổi mới và đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, cụ thể tập trung vào những nội dung tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đổi mới tư duy, cách thức sản xuất,

nâng cao thu nhập, xây dựng đời sống văn hóa, thay đổi nếp sống, phong tục lạc hậu, xây dựng môi trường nông thôn xanh, sạch, đẹp, bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực nông thôn...

Phối hợp tổ chức các đoàn thể, cơ quan đơn vị tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới giữa các xã trên địa bàn huyện, tỉnh và tham quan, học tập tại các địa phương điển hình ngoài tỉnh về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, các mô hình phát triển kinh tế, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất.

### 3. Công tác đào tạo, tập huấn

Chủ động phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới huyện tiếp tục thực hiện đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, Ban phát triển thôn bản theo các Chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới. Tập trung vào các chuyên đề phù hợp với điều kiện cụ thể của xã, đi sâu vào các nội dung như: Bồi dưỡng kiến thức về công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành; hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới; kỹ năng xây dựng kế hoạch; phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; kỹ năng tuyên truyền, vận động và huy động nguồn lực; phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong xây dựng nông thôn mới; quy trình thủ tục lập hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

### 4. Kế hoạch vốn thực hiện

Các nguồn vốn thực hiện 30 tỷ (*Vốn tín dụng, xây dựng cơ bản, huy động nguồn lực nhân dân*).

### III. Kế hoạch phân công thực hiện tiêu chí, phụ trách địa bàn:

1. Cán bộ chuyên trách Nông thôn mới: Long Văn Hiên Công chức ĐC-NN-XD&MT: Xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện, tham mưu, tổng hợp kết quả thực hiện vào hệ thống biểu mẫu theo quy định, báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của BCD, BQL và của cấp trên.

2. Các thành viên trong BCD, BQL xây dựng nông thôn mới xã được phân công phụ trách tiêu chí, địa bàn chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch, thời gian phối hợp với Ban phát triển thôn tổ chức thực hiện.

### 3. Phân công phụ trách tiêu chí Nông thôn mới:

Stt	Tên tiêu chí	Họ và tên người phụ trách	Chức vụ	Ghi chú
1	Tiêu chí số 1 (Quy hoạch)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
2	Tiêu chí số 2 (Giao thông)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
3	Tiêu chí số 3 (Thủy lợi)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
4	Tiêu chí số 4 (Điện)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
5	Tiêu chí số 5 ( Trường học)	-Triệu Thị Sơn - Phùng Thị Chao	Phó CT UBND xã VH-XH xã	
6	Tiêu chí số 6 (CSVC Văn hóa)	- Hoàng Văn Huỳnh - Hoàng Trọng Điệp	VH-XH xã BT Đoàn Thành niên	

7	Tiêu chí số 7 (Chợ nông thôn)	Triệu Thị Sơn	Phó CT UBND xã	
8	Tiêu chí số 8 ( Thông tin và tuyên truyền)	Hoàng Văn Huỳnh	VH-XH xã	
9	Tiêu chí số 9 (Nhà ở)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
10	Tiêu chí số 10 (Thu nhập)	Cam Thị Thu	Văn phòng- Thống kê	
11	Tiêu chí số 11 ( Hộ nghèo)	Phùng Thị Chao	VH-XH xã	
12	Tiêu chí số 12 (CC lao động)	Phùng Thị Chao	VH-XH xã	
13	Tiêu chí số 13 (HTTCSX)	Hoàng Long Thịnh	CT HND xã	
14	Tiêu chí số 14 (Giáo dục)	Triệu Thị Sơn	P. CT UBND xã	
15	Tiêu chí số 15 ( Y Tế)	Vi Thị Huệ	CT Phụ Nữ xã	
16	Tiêu chí số 16 (Văn Hóa)	Nguyễn Văn Bắc	CT MTTQ xã	
17	Tiêu chí số 17 ( Môi Trường)	Triệu Thị Ngọc Huyền	Địa chính- Xây dựng	
18	Tiêu chí số 18 ( HT Chính trị)	- Cam Thị Thu	VP-TK	
19	Tiêu chí số 19 ( ANTT)	Triệu Trần Tuấn	Trưởng CA xã	

### 3. Thực hiện tiêu chí nông thôn mới Nâng cao:

TT	Tên tiêu chí	Họ và tên người phụ trách	Chức vụ	Ghi chú
1	Tiêu chí số 1 (Quy hoạch)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
2	Tiêu chí số 2 (Giao thông)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
3	Tiêu chí số 3 (Thủy lợi và phòng chống thiên tai)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
4	Tiêu chí số 4 (Điện)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
5	Tiêu chí số 5 ( Giáo dục)	Triệu Thị Sơn	Phó CT UBND xã	
6	Tiêu chí số 6 (CSVN Văn hóa)	Hoàng Văn Huỳnh	VH-XH xã	
7	Tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn)	Triệu Thị Sơn	Phó CT UBND xã	
8	Tiêu chí số 8 ( Thông tin và tuyên truyền)	- Hoàng Văn Huỳnh - Phùng Thị Chao	VH-XH xã	
9	Tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư)	Long Văn Hiên	Địa chính- Xây dựng	
10	Tiêu chí số 10 (Thu nhập)	Cam Thị Thu	VP- TK xã	
11	Tiêu chí số 11 ( Nghèo đa chiều)	Phùng Thị Chao	VH-XH xã	
12	Tiêu chí số 12 (Lao động)	Phùng Thị Chao	VH-XH xã	
13	Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn)	Hoàng Long Thịnh	CT Hội ND xã	
14	Tiêu chí số 14 (Y Tế)	- Triệu Thị Sơn - Vi Thị Huệ	- PCT UBND xã - Chủ tịch Hội PN xã	Thực hiện năm 2024

15	Tiêu chí số 15 ( Hành chính công)	- Triệu Thị Thu Hà - Triệu Hùng Cường	- VP- TK xã - Tư pháp- HT	
16	Tiêu chí số 16 (Tiếp cận Pháp Luật)	Triệu Hùng Cường	Tư pháp- HT	Thực hiện năm 2024
17	Tiêu chí số 17 ( Môi Trường)	- Triệu Thị Ngọc Huyền - Vi Thị Huệ	- Địa chính- xây dựng - Chủ tịch Hội PN xã	
18	Tiêu chí số 18 ( Chất lượng môi trường sống)	Triệu Thị Ngọc Huyền	Địa chính- xây dựng	
19	Tiêu chí số 19 ( Quốc phòng và an ninh)	- Lương Sĩ Tùng - Triệu Trần Tuấn	- CHT BCH QS xa - Trưởng CA xã.	

#### 4. Phân công phụ trách thôn:

Stt	Đơn vị thôn	Lãnh đạo BQL XD NTM	Đoàn thể, công chức	Ghi chú
01	Mỏ Rọ	Lương Văn Hiến- Trưởng BQL XD NTM	Vi Thị Huệ	
02	Phố Cũ		Hoàng Văn Huỳnh	
03	Phố Mới		Triệu Thị Ngọc Huyền	
04	Đông Khao		Long Văn Hiến	
05	Làng Thượng		Hoàng Long Thịnh	
06	Xa Đán		Triệu Hùng Cường	
07	Lũng Na		Cam Thị Thư	
08	Làng Đăm	Triệu Thị Sơn - Phó BQL XD NTM	Long Văn Hiến	
09	Mỏ Cây		Phùng Thị Chao	
10	Khun Đút		Hoàng Trọng Điệp	
11	Đông Thành		Lương Sĩ Tùng	
12	Nà Lai		Triệu Thị Thu Hà	
13	Nà Tằng		Hoàng Văn Hạnh	

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng Nông thôn mới, phân công phụ trách tiêu chí và phụ trách địa bàn; Đăng ký “Khu dân cư kiểu mẫu” tại xã Vạn Linh năm 2024./.

#### Nơi nhận:

- VP Điều phối XD NTM huyện;
- TT ĐU, HỖND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- BCĐ, BQL XD NTM xã;
- Lưu: VP (LVH).

**TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND XÃ**  
**Lương Văn Hiến**

**BIỂU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TIÊU CHÍ SỐ 02 VỀ GIAO THÔNG**

STT	Tên thôn	Kế hoạch thực hiện (m)	Loại đường				Ghi chú
			Trục xã (m)	Trục thôn (m)	Ngõ xóm (m)	Nội đồng (m)	
1	Mỏ Rọ	320		320			
2	Phố Cũ	150		150			Nâng cấp 150m đường trục thôn
3	Phố Mới	150			150		
4	Đông Khao	50			50		
5	Làng Thượng	100			100		
6	Xa Đán	350			200	150	
7	Lũng Na	200		200			Nâng cấp 200m đường trục thôn
8	Làng Đám	130		130			Nâng cấp 130m đường trục thôn
9	Mỏ Cây	300		300			
10	Khun Đút	80			80		
11	Đông Thành	300			200	100	
12	Nà Lai	400		200		200	
13	Nà Tằng	200			200		
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.730</b>		<b>1.300</b>	<b>980</b>	<b>450</b>	